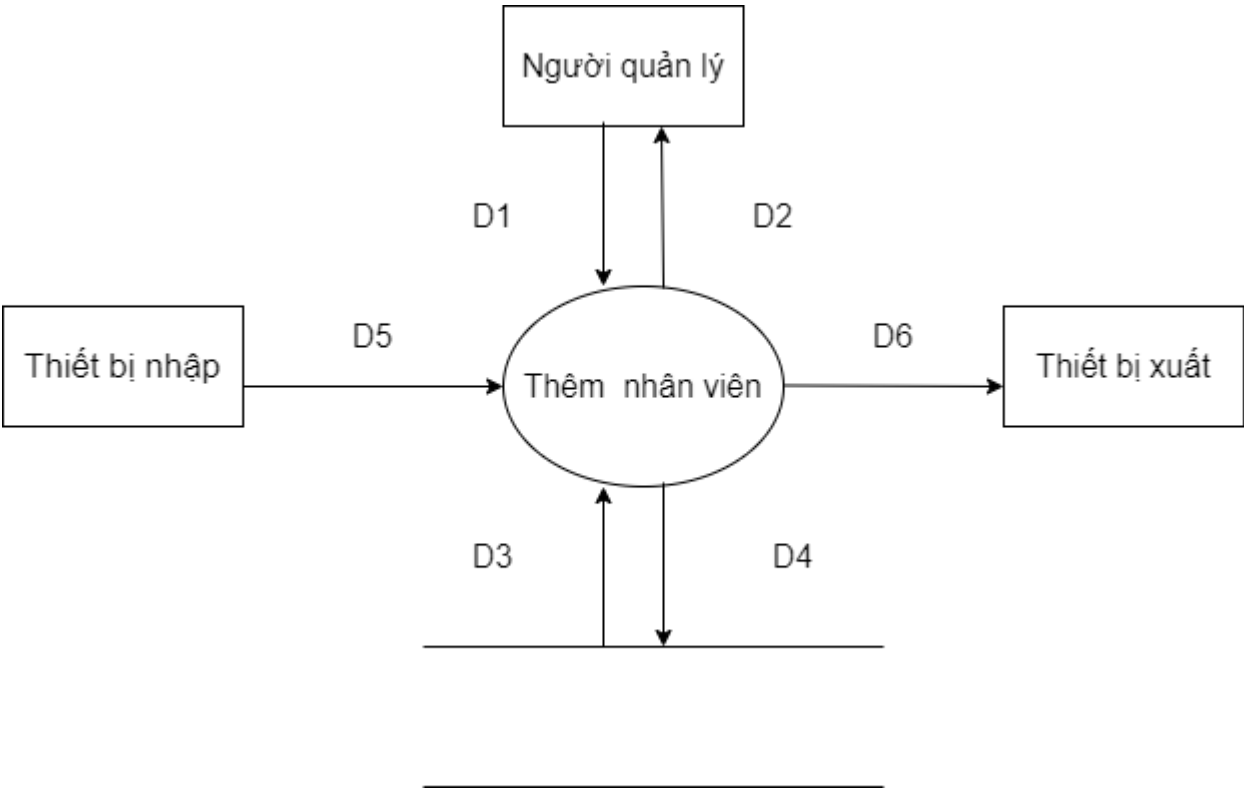


Thêm nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên như : Mã nhân viên, mã chức vụ , tên nhân viên, ngày sinh, giới tính, số điện thoại, địa chỉ. D5: không có

D3: Danh sách nhóm nhân viên để phân quyền cho nhân viên

D4: D1

D6: không có

D2: Thông tin nhân viên được thêm Thuật

toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận D1 từ người quản lý

Bước 4: Phân quyền cho nhân viên dựa theo danh sách nhóm nhân viên

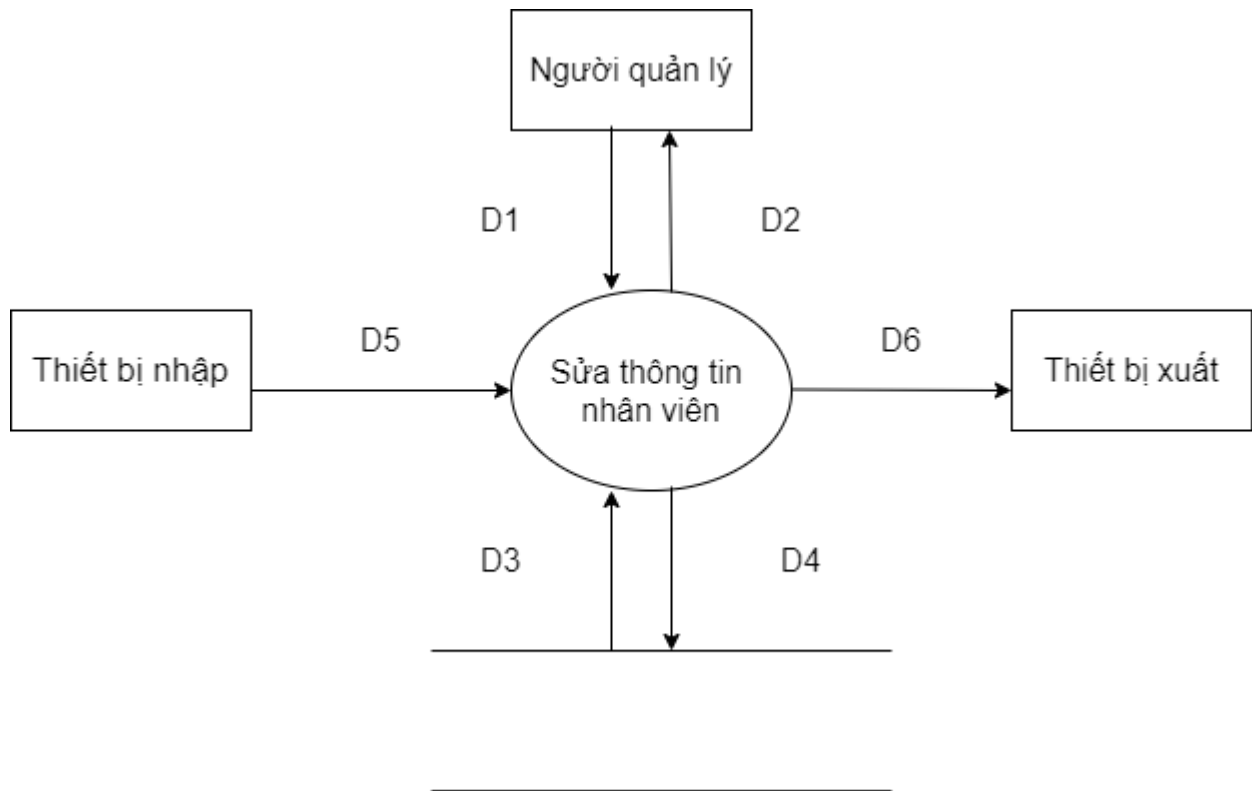
Bước 5: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ Bước

6: Hiển thị kết quả D2

Bước 7: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 8: Kết thúc

Sửa thông tin nhân viên



D1: Thông tin nhân viên cần chỉnh sửa

D5: không có

D3: Dữ liệu cần thiết cho việc chỉnh sửa thông tin

D4: D1

D6: không có

Giải thích:

D2: thông tin nhân viên sau khi đã cập nhật

Thuật toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận thông tin cần chỉnh sửa về nhân viên (D1) từ người quản lý

Bước 4: Kiểm tra thông tin D1 có phù hợp với D3 không

Bước 5: Nếu thỏa chỉnh sửa thông tin nhân viên

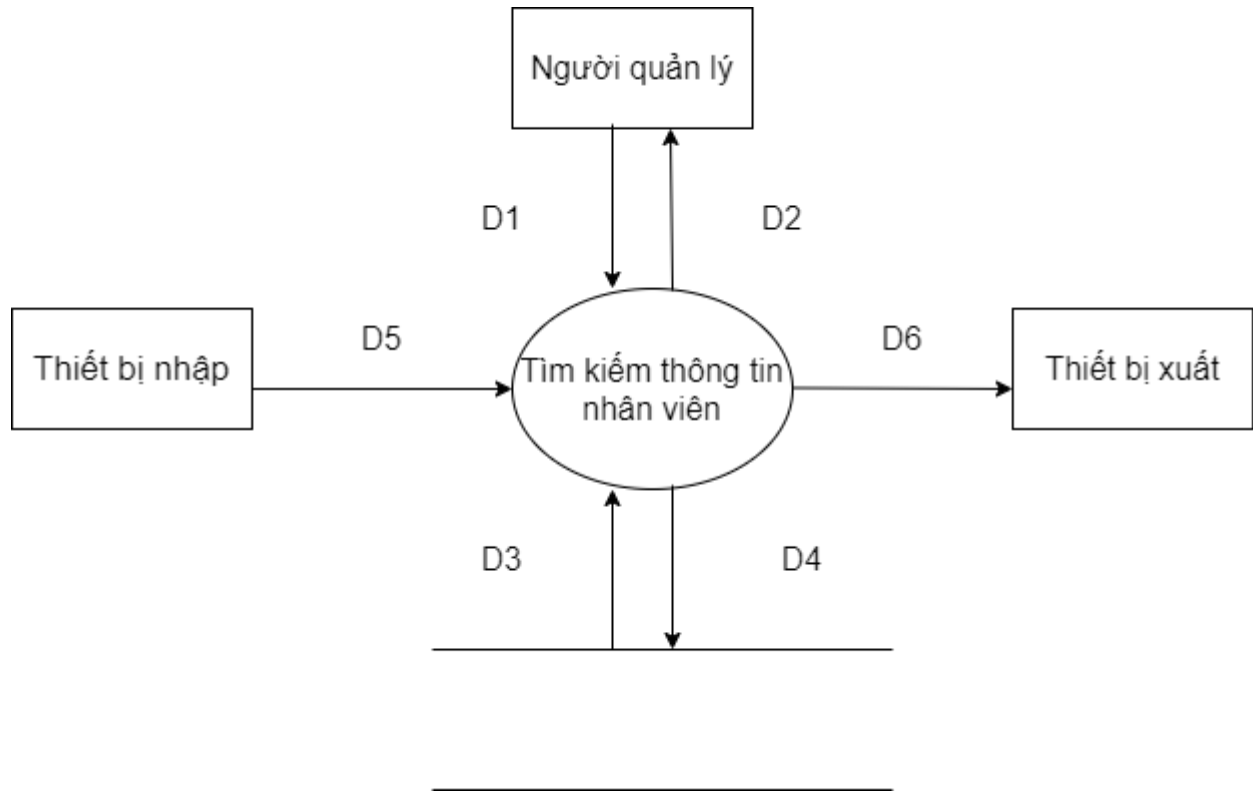
Bước 6: Lưu thông tin chỉnh sửa vào bộ nhớ phụ (D4)

Bước 7: Hiện thị thông tin kết quả D2

Bước 8: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 9: Kết thúc

Tìm kiếm thông tin và tài khoản nhân viên



D1: Thông tin về nhân viên muốn tìm kiếm (dựa vào biểu mẫu liên quan đến nhân viên cần tìm kiếm) D5: Mã nhân viên

D3: Dữ liệu về nhân viên khi tìm thấy (dựa vào biểu mẫu liên quan đến nhân viên cần tìm kiếm)

D4: Dữ liệu cần lưu trữ (thường là không cần thiết)

D2: Thông tin nhân viên muốn tìm kiếm

Giải thích:

D6: không có Thuật

toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận thông tin về tiêu chí tìm kiếm (D1,D5)

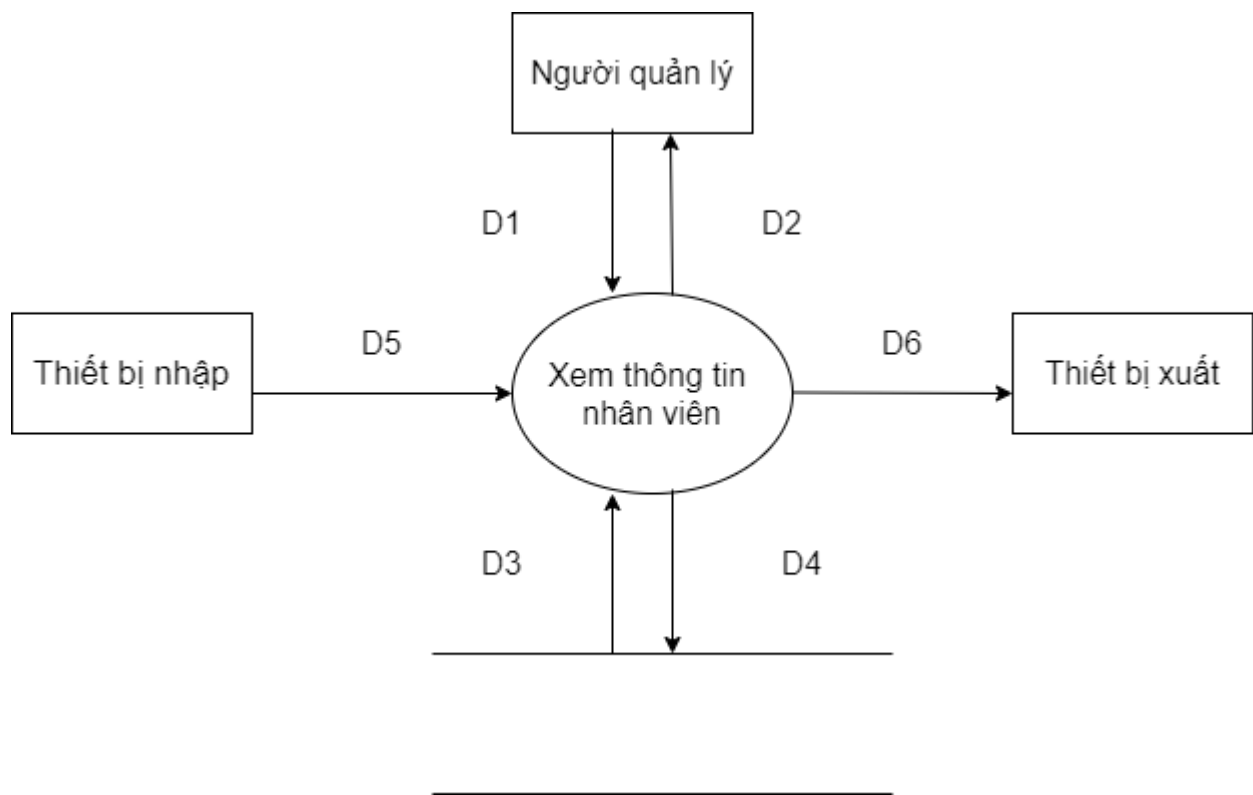
Bước 4: Tìm kiếm theo tiêu chí D1, D5, nhận được danh sách nhân viên tìm được(D3)

Bước 5:Hiển thị thông tin kết quả D2.

Bước 6: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 7: Kết thúc

Xem thông tin nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên muốn xem thông tin từ người quản lý

D5: không có

D3: Dữ liệu về nhân viên muốn xem thông tin

D4: Dữ liệu cần lưu trữ (thường là không cần thiết)

D6: không có

D2: Thông tin kết quả nhân viên muốn xem thông tin.

Thuật toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận thông tin về tiêu chí xem thông tin nhân viên (D1)

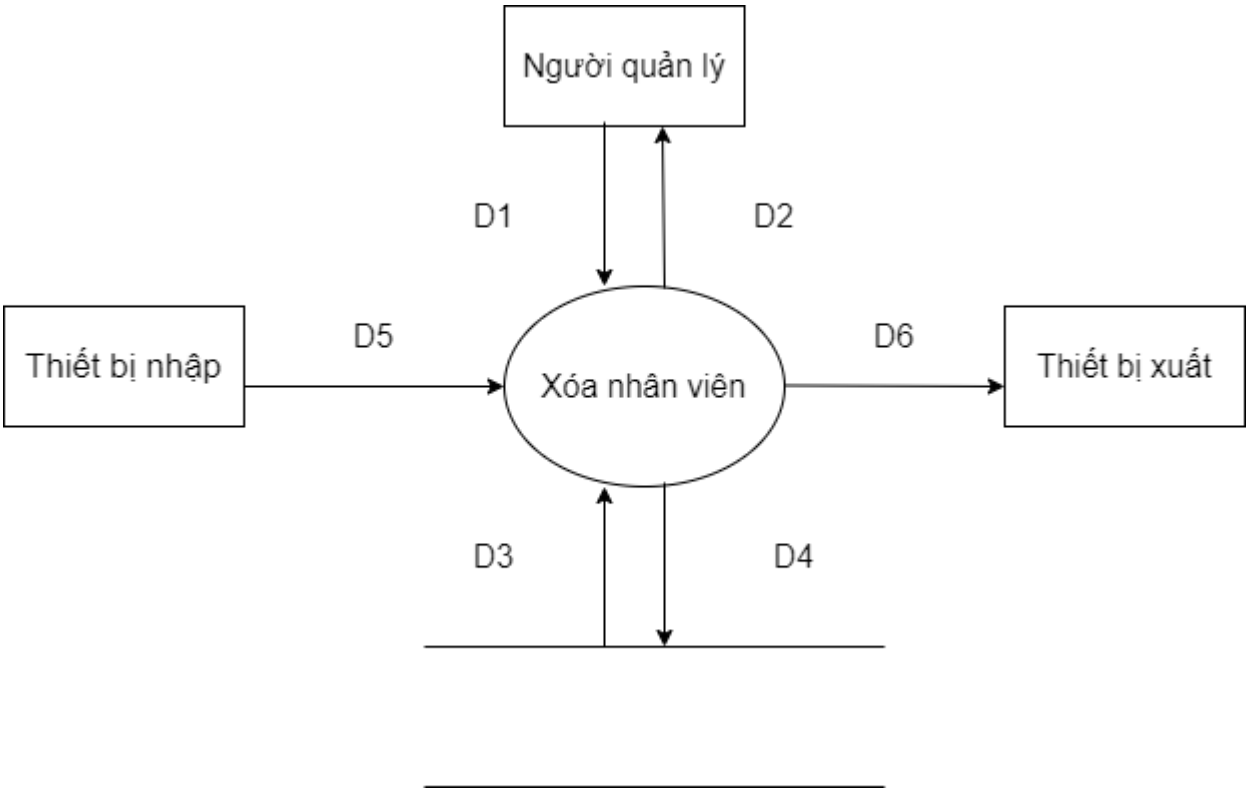
Bước 4: Kiểm tra theo tiêu chí D3

Bước 5:Hiển thị thông tin kết quả D2

Bước 6: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 7: Kết thúc

Xóa thông tin nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên muốn xóa từ người quản lý

D5: không có

D3: Dữ liệu về nhân viên muốn xóa thông tin

D4: Dữ liệu cần lưu trữ sau khi thực hiện xóa thông tin nhân viên

D6: không có

D2: Thông báo thông tin nhân viên đã được xóa

Thuật toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận D1 từ người quản lý

Bước 4: Kiểm tra thông tin D1 có phù hợp với D3 không

Bước 5: Nếu thỏa xóa thông tin nhân viên

Bước 6: Lưu thông tin xuống bộ nhớ phụ D4

Bước 7:Hiển thị thông tin kết quả D2

Bước 8: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 9: Kết thúc